

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 13/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Toàn
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS, ngày 04/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS, ngày 24/3/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn P, sinh năm 1986, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Thị Huyền T và 02 người con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1945 (đã chết)

Địa chỉ: Ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1941 (Chồng bị hại, chết năm 2013)

Địa chỉ: Ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

+ **Trần Văn T**, sinh năm 1976 (Con bị hại)

Địa chỉ: Ấp TL, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

+ **Trần Thị Mỹ D**, sinh năm 1978 (Con bị hại)

- + **Trần Thị Mỹ T**, sinh năm 1980 (Con bị hại)
- + **Trần Thị Mỹ N**, sinh năm 1983 (Con bị hại)
- + **Trần Thị Mỹ X**, sinh năm 1987 (Con bị hại)
- + **Trần Văn N**, sinh năm 1989 (Con bị hại)

Địa chỉ: Ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện theo ủy quyền của Trần Văn T, Trần Thị Mỹ D, Trần Thị Mỹ T, Trần Thị Mỹ N, Trần Thị Mỹ X: **Trần Văn N**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Huỳnh Tấn P và bà Nguyễn Thị T (là di ruột của P) đã có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất với nhau từ trước. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 28/11/2019, tại ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Trần Văn N (là con ruột bà Nguyễn Thị T) ngồi trên đường bờ đê trước nhà mình đập bê tông lót đường đi, lúc này Huỳnh Tấn P đi bộ ngang qua nói với N “làm vậy là tốt”, N trả lời lớn tiếng “lót đê đi”, P nói “làm gì nóng vậy” sau đó hai bên xảy ra cự cãi thách thức đánh nhau. N dùng tay đánh trúng vào người P làm P trượt chân té vào hàng rào lưới B40 của nhà N, lúc này bà Nguyễn Thị N (là mẹ ruột của P) từ trong nhà ra can ngăn kéo P về nhà nhưng không được.

P và N vẫn cự cãi qua lại, khi đó bà Nguyễn Thị T trong nhà đi ra và đứng giữa P và N can ngăn không cho đánh nhau. P bực tức muốn xông vào đánh nhau với N nhưng do bà T đứng giữa can ngăn không đánh được, nên P dùng tay phải gạt đẩy mạnh vào phần vai phải của bà T dẫn đến bà T trượt chân té ngã xuống cạp mé sông trúng vào gốc cây cách rơi xuống sông. Sau đó bà T bò lên bờ và đi về nhà em ruột là ông Nguyễn Huru T, đi được một đoạn chưa đến nhà ông T thì bà T ngất xỉu và được gia đình đưa đi cấp cứu nhưng chưa đến bệnh viện thì bà T đã tử vong.

- Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 63/2019/TTh, ngày 02/12/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân dẫn đến bà Nguyễn Thị T tử vong do sốc mất máu cấp và đa chấn thương ngực, bụng với dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát ngực phải kích thước 15 x 3cm, kèm bầm máu 5 x 3cm; tụ máu dưới da cơ tương ứng với vết sây sát, bầm máu bên ngoài kích thước 13 x 7cm; gãy kín xương sườn 5, 6, 7, 8, 9, 10 cung trước phải; khoang ngực không thấy ứ dịch; khoang bụng ứ máu khoảng 2.500 ml; Vỡ gan thùy phải kích thước 15 x 1 x 5cm.

- Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS, ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Huỳnh Tấn P về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố và lời nói sau cùng của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, còn về trách nhiệm hình sự thống nhất theo mức án đề nghị của kiểm sát viên.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/11/2019.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dép nhựa màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2020).

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận thực hiện xong trách nhiệm bồi thường nên không đặt ra yêu cầu giải quyết.

+ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, không mâu thuẫn và còn phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định:

Vào Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 28/11/2019, tại ấp PY B, xã PQ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Huỳnh Tấn P và Trần Văn N có xảy ra cự cãi và đánh nhau, khi đó bà Nguyễn Thị T ra đứng giữa P và N để can ngăn, P tức giận vì bị cản trở không xông vào

đánh nhau với N được, nên P dùng tay phải gạt đẩy mạnh vào phần vai phải của bà T dẫn đến bà T trượt chân té ngã bị chấn thương và sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận Huỳnh Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, theo như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo hộ và gây tổn thất đến tinh thần của người thân thích của nạn nhân. Lẽ ra, bị cáo phải biết kiềm chế bản thân và xử sự đúng pháp luật để đảm bảo ổn định an ninh, trật tự tại địa phương, hơn nữa nạn nhân đã trên 70 tuổi và có mối quan hệ là di ruột của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhằm răn đe, giáo dục để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã thỏa thuận thực hiện xong trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đồng thời, cần xem xét trong vụ án này xuất phát một phần là do lỗi của con ruột bị hại cũng như xem xét hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo. Cha ruột bị cáo là người cao tuổi thuộc đối tượng khuyết tật nặng, mẹ ruột cũng đã cao tuổi và 02 con của bị cáo còn nhỏ, vợ không có nghề nghiệp nên bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và từ trước cho đến nay luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật ở địa phương.

Do đó, cần cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đã nêu trên trong khi quyết định hình phạt được quy định tại Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc dép nhựa màu xanh chân phải loại dép nữ (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2020) không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận thực hiện xong trách nhiệm bồi thường và tại phiên tòa không có yêu cầu phát sinh thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tấn P 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/11/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dép nhựa màu xanh chân phải loại dép nữ (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2020).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận thực hiện xong trách nhiệm bồi thường và không có phát sinh yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Bị cáo; Người TGTT (nếu có);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa